

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 465/2017/HSPT

Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Anh Kiệt**

Các Thẩm phán:

1/ Ông Nguyễn Tuấn Anh

2/ Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc – Cán bộ
Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 416/HSPT, ngày 01/08/2017 đối với bị cáo Bùi Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2017/HSST ngày 21/06/2017 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Thị L; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1957 tại Hải Phòng; Trú tại: Số 21/148 Lê L, phường Gia V, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 11/5 Nguyễn Thị T, Khu phố 4A, phường Bình T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bán xôi chè; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Con ông Bùi Đức T (chết) và bà Cao Thị H (chết); Có chồng và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993); Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2017 đến ngày 07/01/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận X và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận X thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 16 giờ 30 ngày 31/12/2016, Công an phường Bình T kiểm tra hành chính tại phòng trọ của Lê Thị Thanh X (tại phòng trọ số 3 B nhà số 12/4 Nguyễn Thị Thập, khu phố 4A, phường Bình Thuận, Quận X) phát hiện X đang tổng hợp phôi đề trên tin nhắn điện thoại nên đưa về Công an phường làm rõ xử lý. Tổng số tiền phôi Lê Thị Thanh X ghi bán đề ngày 31/12/2016 là 36.444.000 đồng.

Qua truy xét xác định người mua ô số đề của Lê Thị Thanh X ngày 31/12/2016 có Bùi Thị L. Tổng số tiền Bùi Thị L mua ô số đề ngày 31/12/2016 là 16.140.000 đồng.

Kết quả điều tra đã xác định:

Vào khoảng giữa tháng 11/2016, bị cáo Lê Thị Thanh X thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức tổ chức ghi số đề, trực tiếp thắng thua với người chơi, nhằm thu lợi bất chính tại phòng trọ của mình. Hàng ngày, Lê Thị Thanh X ghi bán số đề qua tin nhắn điện thoại bằng cách người mua nhắn tin mua số đề cho X, khi nhận được tin nhắn thì X nhắn tin lại xác nhận. Việc tính thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết các đài tỉnh trong ngày. Tỷ lệ cá cược được, thua do bị cáo X quy định như sau: Mua ô số đề 2 chữ số thì 1.000 đồng trúng 72.000 đồng, mua ô số 3 chữ số thì 1.000 đồng trúng 620.000 đồng, mua ô số 4 chữ số thì 1.000 đồng trúng được 5.000.000 đồng. Ngoài ra, còn thỏa thuận các tỉ lệ ăn thua khác như mua bao lô 02 con số, 03 con số, ... với mức thắng thua tỉ lệ cao hơn. Mỗi ngày số tiền phôi ghi được bình quân từ 15.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng. Từ ngày ghi bán số đề đến ngày bị bắt bị cáo X thu lợi được 10.000.000 đồng. Người mua ô số đề của X là những người quen biết không rõ nhân thân lai lịch.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2017/HSST ngày 21/06/2017 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Thanh X và Bùi Thị L cùng phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị L 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Bùi Thị L đi chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2017 đến ngày 07/01/2017.

Ngày 28/6/2017 bị cáo Bùi Thị L có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Về hình thức:

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 28/6/2017 bị cáo Bùi Thị L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: bị cáo có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh số đề với tổng số tiền 16.140.000 đồng thì bị bắt quả tang vào ngày 31/12/2016. Tại bản án số 100/2017/HSST ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng Khoản 1 Điều 248 và các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tuy nhiên, về phần hình phạt là có phần nghiêm khắc. Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính, một mình bị cáo phải nuôi 03 người con. Xét thấy bị cáo đang tại ngoại, ổn định cuộc sống, địa chỉ cư trú rõ ràng, nghề nghiệp ổn định, để tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập tốt với xã hội, đồng thời thể hiện đường lối chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng và pháp luật nhà nước, không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cần áp dụng thêm Điều 60 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo đối với bị cáo. Do đó cần chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị L, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: bị cáo Bùi Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt Bị cáo Bùi Thị L 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Bùi Thị L** cho Ủy ban nhân dân phường Bình T, Quận X, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú sẽ được thực hiện theo Điều 69 luật Thi hành án hình sự 2010.

Bị cáo không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (3)
- Chi cục THA Quận X; (1)
- TAND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Anh Kiệt